#  CHỨNG CHỈ KIỂM TOÁN VIÊN VIỆT NAM

Chứng chỉ kiểm toán viên là chứng chỉ nghề nghiệp danh giá mà rất nhiều người mong muốn đạt được. Đây là chứng chỉ do bộ tài chính cấp, có được chứng chỉ này thì cơ hội nghề nghiệp trong lĩnh vực kiểm toán rất rộng mở. Bài viết giới thiệu cụ thể về điều kiện thi, cấp chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam

## 1. Đối với người dự thi lần đầu:

### *1.1 Điều kiện dự thi*

* Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành pháp luật;
* Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên về chuyên ngành Tài chính, Ngân hàng, Kế toán, Kiểm toán; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành khác và có tổng số đơn vị học trình (hoặc tiết học) các môn học: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Phân tích hoạt động tài chính, Thuế từ 7% trên tổng số học trình (hoặc tiết học) cả khóa học trở lên; hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành khác và có văn bằng, Chứng chỉ hoàn thành các khoá học do Tổ chức nghề nghiệp quốc tế về kế toán, kiểm toán cấp bảo đảm các quy định tại Điều 9 Thông tư số 91/2017/TT-BTC.

Tổng số đơn vị học trình (hoặc tiết học) các môn học được hiểu là:

* Tổng số đơn vị học trình chỉ tính phần học lý thuyết và bài tập của các môn học, không tính số tiết quy đổi đơn vị học trình của báo cáo thực tập, báo cáo kiến tập, báo cáo thu hoạch của người học;
* Trường hợp bảng điểm học đại học của người đăng ký dự thi không ghi rõ số đơn vị học trình mà chỉ ghi số tiết học của các môn học thì tổng số tiết học của các môn học: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Phân tích hoạt động tài chính, Thuế phải từ 7% tổng số tiết học của cả khóa học trở lên.
* Có thời gian công tác thực tế về tài chính, kế toán, kiểm toán tối thiểu 36 tháng, được tính trong khoảng thời gian từ tháng tốt nghiệp ghi trên bằng tốt nghiệp đại học (hoặc sau đại học) đến thời điểm đăng ký dự thi . Thời gian công tác thực tế về kiểm toán bao gồm thời gian làm trợ lý kiểm toán tại doanh nghiệp kiểm toán, thời gian làm kiểm toán nội bộ tại bộ phận kiểm toán nội bộ của đơn vị, thời gian làm kiểm toán tại cơ quan Kiểm toán Nhà nước;
* Nộp đầy đủ, đúng mẫu hồ sơ dự thi và chi phí dự thi theo quy định.
* Không thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 52 của Luật kế toán năm 2015.

### *1.2 Môn thi, thời gian và hình thức thi:*

 Thi 6 môn, thi viết, thời gian thi 180 phút/ 1 môn, gồm:

* Pháp luật về kinh tế và Luật doanh nghiệp
* Tài chính và quản lý tài chính nâng cao;
* Thuế và quản lý thuế nâng cao;
* Kế toán tài chính, kế toán quản trị nâng cao;
* Kiểm toán và dịch vụ bảo đảm nâng cao;
* Phân tích hoạt động tài chính nâng cao.

Và thi 01 môn Ngoại ngữ (trình độ C) của 01 trong 05 ngoại ngữ thông dụng: Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc, Đức: Thi viết trong thời gian 120 phút.

### *1.3 Hồ sơ dự thi, gồm:*

* Phiếu đăng ký dự thi có xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi đang công tác hoặc của Ủy ban nhân dân địa phương nơi cư trú, có dán ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và đóng dấu giáp lai kèm theo Giấy xác nhận về thời gian công tác thực tế làm tài chính, kế toán, kiểm toán có chữ ký của người đại diện theo pháp luật (hoặc người được ủy quyền) và đóng dấu xác nhận của cơ quan, đơn vị;
* Bản sao có chứng thực giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu;
* Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi đang công tác hoặc Uỷ ban nhân dân địa phương nơi cư trú;
* Bản sao văn bằng, Chứng chỉ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 91/2017/TT-BTC, có xác nhận của tổ chức cấp hoặc cơ quan công chứng. Nếu là bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành khác thì phải nộp kèm theo bảng điểm có chứng thực ghi rõ số đơn vị học trình (hoặc tiết học) của tất cả các môn học. Trường hợp người dự thi nộp bằng thạc sỹ, tiến sỹ thì phải nộp kèm theo bảng điểm học thạc sỹ, tiến sỹ có ghi rõ ngành học có chứng thực;
* 3 ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và 02 phong bì có dán tem
* Thẻ dự thi (Ghi đầy đủ các thông tin: Họ và tên; Ngày, tháng, năm sinh; Quê quán hoặc Quốc tịch - nếu là người nước ngoài; Số, ngày cấp CMND, Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu; Đơn vị công tác) có chữ ký, ghi rõ họ tên và dán ảnh màu cỡ 3x4 của người đăng ký dự thi.

## 2. Đối với những người đã có Chứng chỉ hành nghề kế toán do Bộ Tài chính cấp dự thi lấy Chứng chỉ kiểm toán viên

### *2.1 Điều kiện dự thi:* Có Chứng chỉ hành nghề kế toán do Bộ Tài chính cấp

### *2.2 Các môn thi, thời gian thi, hình thức thi:*

Thi 3 môn, gồm:

* Kiểm toán và dịch vụ bảo đảm nâng cao: Thi viết 180 phút;
* Phân tích hoạt động tài chính nâng cao: Thi viết 180 phút;
* Ngoại ngữ (trình độ C) của 01 trong 05 ngoại ngữ thông dụng: Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc, Đức: Thi viết 120 phút.

### *2.3 Hồ sơ dự thi, gồm:*

* Phiếu đăng ký dự thi có xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi đang công tác hoặc của Ủy ban nhân dân địa phương nơi cư trú, có dán ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và đóng dấu giáp lai
* Bản sao có chứng thực giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước hoặc hộ chiếu
* Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi đang công tác hoặc Uỷ ban nhân dân địa phương nơi cư trú
* Bản sao có chứng thực Chứng chỉ hành nghề kế toán
* 3 ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và 02 phong bì có dán tem.
* Thẻ dự thi (Ghi đầy đủ các thông tin: Họ và tên; Ngày, tháng, năm sinh; Quê quán hoặc Quốc tịch - nếu là người nước ngoài; Số, ngày cấp CMND, Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu; Đơn vị công tác) có chữ ký, ghi rõ họ tên và dán ảnh màu cỡ 3x4 của người đăng ký dự thi

## 3. Đối với những người thi lại môn thi chưa đạt yêu cầu hoặc thi các môn chưa thi hoặc thi nâng điểm

### *3.1. Điều kiện dự thi:*

Người đã dự thi lấy Chứng chỉ kiểm toán viên kỳ thi từ năm 2016 trở về trước, đang trong thời gian bảo lưu kết quả, muốn đăng ký thi lại môn thi chưa đạt yêu cầu hoặc thi các môn chưa thi hoặc thi nâng điểm phải có giấy chứng nhận điểm thi các kỳ thi trước do Hội đồng thi cấp. Các môn thi đạt yêu cầu của các kỳ thi trước được bảo lưu kết quả thi của kỳ thi theo quy định tại Thông tư số 91.

### *3.2. Các môn thi, thời gian thi và hình thức thi:*

Tuỳ từng trường hợp, người dự thi đăng ký một hoặc nhiều môn thi trong các môn sau:

- 06 môn thi viết, thời gian thi 180 phút/ 1 môn, gồm:

* Pháp luật về kinh tế và Luật doanh nghiệp;
* Tài chính và quản lý tài chính nâng cao;
* Thuế và quản lý thuế nâng cao;
* Kế toán tài chính, kế toán quản trị nâng cao;
* Kiểm toán và dịch vụ bảo đảm nâng cao;
* Phân tích hoạt động tài chính nâng cao.

- 01 môn thi điều kiện: Đạt điểm 5/10 là đạt yêu cầu, không tính vào tổng số điểm:

(7) Ngoại ngữ (trình độ C): Thi viết trong thời gian 120 phút.

### *3.3. Hồ sơ dự thi, gồm:*

* Phiếu đăng ký dự thi có xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi đang công tác hoặc của Ủy ban nhân dân địa phương nơi cư trú, có dán ảnh màu 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và đóng dấu giáp lai;
* Bản sao Giấy chứng nhận điểm thi của các kỳ thi trước do Hội đồng thi thông báo;
* 3 ảnh màu cỡ 3x4 mới chụp trong vòng 6 tháng và 02 phong bì có dán tem. Trên phong bì, ghi rõ:
* Thẻ dự thi (Ghi đầy đủ các thông tin: Họ và tên; Ngày, tháng, năm sinh; Quê quán hoặc Quốc tịch - nếu là người nước ngoài; Số, ngày cấp CMND, Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu; Đơn vị công tác) có chữ ký, ghi rõ họ tên và dán ảnh màu cỡ 3x4 của người đăng ký dự thi.

## 4. Tổ chức các kỳ thi

Theo điều 8 Thông tư 91/2017/TT-BTC , Hội đồng thi tổ chức ít nhất mỗi năm một kỳ thi vào quý III hoặc quý IV. Trước ngày thi ít nhất 60 ngày, Hội đồng thi thông báo chính thức trên các phương tiện thông tin đại chúng về điều kiện, tiêu chuẩn, thời gian, địa điểm và các thông tin cần thiết khác liên quan đến kỳ thi.

Trong thời hạn chậm nhất 60 ngày kể từ ngày kết thúc thi, Hội đồng thi phải công bố kết quả thi từng môn thi và thông báo cho người dự thi. Trường hợp đặc biệt cần kéo dài thời gian công bố, Chủ tịch Hội đồng thi quyết định nhưng thời gian kéo dài không quá 30 ngày.

## 5. Điều kiện cấp chứng chỉ

Môn thi đạt yêu cầu là môn thi đạt từ điểm 5 trở lên. Người dự thi đạt yêu cầu cả 7 môn thi theo quy định và có tổng số điểm các môn thi còn được bảo lưu (trừ môn thi Ngoại ngữ) từ 38 điểm trở lên là đạt yêu cầu thi. Đối với trường hợp có chứng chỉ hành nghề kế toán dự thi lấy chứng chỉ kiểm toán viên: Người dự thi đạt yêu cầu cả 3 môn thi quy định và có tổng số điểm các môn thi còn được bảo lưu (trừ môn thi Ngoại ngữ) từ 12,5 điểm trở lên là đạt yêu cầu thi.Người dự thi đạt yêu cầu thi theo quy định này được cấp chứng chỉ kiểm toán viên.

Điểm của môn thi đạt yêu cầu được bảo lưu trong 3 năm liên tục kể từ năm bắt đầu dự thi môn đó.

*Ví dụ: Một người bắt đầu dự thi năm 2017 thì điểm các môn thi đạt yêu cầu của năm 2017 sẽ được bảo lưu trong các năm 2018, 2019. Đến năm 2019, nếu người dự thi vẫn chưa đạt yêu cầu thi thì khi dự thi vào năm 2020 kết quả thi được tính để xét đạt yêu cầu thi sẽ là kết quả thi của các năm 2018, 2019, 2020. Tương tự như vậy cho các năm từ 2021 trở đi.*

Người đạt yêu cầu các môn thi theo quy định nhưng chưa đạt yêu cầu thi quy định thì được lựa chọn một số môn thi để đăng ký thi nâng điểm, kết quả thi lấy theo điểm thi cao nhất của các lần thi trong thời gian bảo lưu.

## 6. Hiệu lực của chứng chỉ

### *6.1 Cấp chứng chỉ kiểm toán viên*

Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày có kết quả thi, Bộ Tài chính cấp chứng chỉ kiểm toán viên hoặc chứng chỉ kiểm toán viên cho người đạt kết quả thi. Chứng chỉ kiểm toán viên không có thời hạn.

Chứng chỉ kiểm toán viên được trao trực tiếp cho người được cấp chứng chỉ hoặc người được ủy quyền của người được cấp; trường hợp bị mất sẽ không được cấp lại.

### *6.2 Thu hồi chứng chỉ chứng chỉ kiểm toán viên*

Chứng chỉ kiểm toán viên bị thu hồi trong các trường hợp sau:

* Kê khai không trung thực về quá trình và thời gian làm việc, kinh nghiệm công tác trong hồ sơ để đủ điều kiện dự thi lấy chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ hành nghề kế toán.
* Sửa chữa, giả mạo hoặc gian lận về bằng cấp, chứng chỉ để đủ điều kiện dự thi lấy chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ hành nghề kế toán.
* Thi hộ người khác hoặc nhờ người khác thi hộ trong kỳ thi lấy chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ hành nghề kế toán.
* Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Thông tư số 91/2017/TT-BTC quy định về việc thi, cấp, quản lý chứng chỉ kiểm toán viên và chứng chỉ kế toán viên
2. Thông tư 202/2012/TT-BTC Hướng dẫn về đăng ký, quản lý và công khai danh sách kiểm toán viên hành nghề kiểm toán